

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Phê duyệt Đề án phát triển báo chí, thông tin, truyền thông
tỉnh Thái nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị quyết số 81/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Quốc hội về Quy hoạch Tổng thể Quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động thông tin cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 2434/QĐ-TTg ngày 13 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hệ thống báo chí đối ngoại đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1497/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển thông tin quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn 2030;

Căn cứ Quyết định số 362/QĐ-TTg ngày 03 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Quyết định số 1321/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch phát triển mạng lưới cơ sở báo chí, phát thanh, truyền hình, thông tin điện tử, cơ sở xuất bản thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 14 tháng 3 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 348/QĐ-TTg ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược chuyển đổi số báo chí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1381/QĐ-BTTTT ngày 07 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 2119/QĐ-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Chiến lược phát triển lĩnh vực báo chí giai đoạn 2021 - 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 198/TTr-STTTT ngày 29/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án phát triển báo chí, thông tin, truyền thông tỉnh Thái Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 với các nội dung cụ thể sau:

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường sự quản lý của nhà nước góp phần tạo sự thống nhất trong lãnh đạo, quản lý và điều hành của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh. Xây dựng nền báo chí, thông tin, truyền thông tỉnh Thái Nguyên ngày càng chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại, đóng vai trò cốt lõi trong dẫn dắt thông tin, định hướng dư luận, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch, đưa thông tin trở thành một nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội.

- Đổi mới cách thức tổ chức, vận hành các đơn vị báo chí, thông tin, truyền thông của tỉnh trên tinh thần: Xây dựng các cơ quan báo chí lớn mạnh, chủ lực, đa phương tiện; nghiên cứu tham mưu tổ chức lại, sáp nhập, hợp nhất các cơ quan báo chí, thông tin, truyền thông của tỉnh theo hướng chủ lực, hội tụ, đa phương tiện, đa nền tảng. Khuyến khích và từng bước giao quyền tự chủ cho các cơ quan báo chí, thông tin, truyền thông.

- Đẩy nhanh chuyển đổi số báo chí, đa dạng hoá phương thức sản xuất cung cấp nội dung lên môi trường số và thực hiện tốt kinh tế truyền thông số từng bước chiếm lĩnh, làm chủ nền tảng phân phối nội dung trên không gian mạng. Tăng cường ứng dụng công nghệ mới, đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật hiện đại.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- Giai đoạn 2026 - 2030, 100% cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh tự bảo đảm chi thường xuyên (nhóm 2); Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ thực hiện nhiệm vụ chính trị và thông tin thiết yếu, trên cơ sở định mức kinh tế - kỹ thuật và đơn giá theo quy định.

- Từ năm 2030, nghiên cứu, tham mưu trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc tổ chức lại, sáp nhập, hợp nhất các cơ quan báo chí theo hướng hội tụ, đa phương tiện, đa nền tảng.

1.2.1. Báo in

a) Đến năm 2030

- Tiếp tục thực hiện mục tiêu 100% xóm, bản, khu dân cư vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh, người dân được tiếp cận báo in phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu. Nghiên cứu phụ trang/ấn phẩm bằng ngôn ngữ tiếng dân tộc phục vụ tuyên truyền cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Giảm tỷ lệ mất cân đối trong thụ hưởng các sản phẩm báo chí giữa khu vực thành thị và các vùng nông thôn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi, phân đầu đạt mức 50% và 50%.

- 100% cơ quan báo và tạp chí in trên địa bàn tỉnh hoàn thành việc chuyển đổi hoạt động theo mô hình tòa soạn hội tụ, phù hợp với sự phát triển của khoa học, công nghệ tiên tiến trên thế giới.

b) Tầm nhìn đến năm 2045

- Duy trì, nâng cao hơn nữa kết quả đã đạt được đến năm 2030.

- Thông tin báo chí được sản xuất bằng việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo chiếm 30-50% số tin, bài đăng phát.

1.2.2. Phát thanh, truyền hình

a) Đến năm 2030

- 100% người dân trên địa bàn tỉnh được nghe, xem các kênh phát thanh, kênh truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và địa phương.

- Tiếp tục bảo đảm thời lượng phát sóng chương trình sản xuất trong nước của kênh phát thanh, kênh truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của địa phương đạt tỷ lệ tối thiểu 70% tổng thời lượng phát sóng trong 01 ngày của từng kênh chương trình (*trong đó thời lượng chương trình tự sản xuất mới đạt tối thiểu 30% thời lượng các chương trình sản xuất trong nước*); việc khai thác các nội dung từ kênh chương trình nước ngoài tập trung vào tin thời sự quốc tế, khoa học, kỹ thuật, thể thao giải trí và không vượt quá 30% tổng thời lượng phát sóng trong 01 ngày của kênh đó.

- Phát triển hoàn thiện về hạ tầng truyền dẫn, phát sóng đồng bộ, hiện đại, hiệu quả; thống nhất về tiêu chuẩn và công nghệ, đảm bảo chất lượng phủ sóng, đáp ứng yêu cầu hội tụ về công nghệ và dịch vụ. Đảm bảo sự tiếp cận dễ dàng, miễn phí của mọi người dân với kênh phát thanh, truyền hình thiết yếu của địa phương.

- Xây dựng giải pháp để đảm bảo doanh thu từ hoạt động phát thanh, truyền hình (truyền thống, OTT, internet TV và các phương thức truyền thông mới).

b) Tầm nhìn đến năm 2045

- Các kênh chương trình phát thanh, truyền hình thực hiện số hoá, chuyển đổi số toàn diện, tỷ lệ nghe, xem chương trình phát thanh, truyền hình 20% theo thiết bị truyền thống, 80% trên các thiết bị di động thông minh, internet TV.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu lớn (big data, IoT, Cloud..) đủ khả năng cung cấp nội dung theo cá nhân hóa; từ đó áp dụng thuê bao và khai thác nguồn thu dựa trên nền tảng phân phối nội dung tiên tiến.

- Ứng dụng tối đa trí tuệ nhân tạo vào sản xuất các sản phẩm phát thanh, truyền hình. Phát triển thị phần, tăng lượng công chúng và có nguồn thu trên nền tảng số.

1.2.3. Báo điện tử, trang thông tin điện tử (TTĐT) và mạng xã hội

a) Đến năm 2030

- 100% cơ quan hành chính nhà nước, sử dụng cổng/trang thông tin điện tử và mạng xã hội để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin, tiếp nhận và phản hồi ý kiến của người dân về việc thực hiện quản lý nhà nước của ngành, của địa phương.

- 100% các trang thông tin điện tử, trang mạng xã hội của cơ quan, tổ chức của tỉnh được áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin, an toàn thông tin.

- Báo điện tử, trang TTĐT của cơ quan báo chí hoạt động, vận hành theo mô hình tòa soạn hội tụ phù hợp với sự phát triển của khoa học, công nghệ tiên tiến trên thế giới.

- Đồng bộ hóa việc phân phối thông tin trên website, ứng dụng trên thiết bị di động thông minh, đồng nhất dữ liệu với các nền tảng số dùng chung của tỉnh.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, phóng viên, biên tập viên, phụ trách trang thông tin điện tử có đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới.

- Đẩy mạnh phát triển cơ sở hạ tầng thông tin, xây dựng hệ sinh thái số của tỉnh lớn mạnh, trọng tâm là sử dụng mạng xã hội và công cụ tìm kiếm của Việt Nam, tạo nền tảng phát triển ứng dụng công nghệ thông tin theo hướng hiện đại để phục vụ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

b) Tầm nhìn đến năm 2045

Duy trì, nâng cao hơn nữa kết quả đã đạt được đến năm 2030.

1.2.4. Chuyển đổi số báo chí

a) Đến năm 2030

Thực hiện chuyển đổi số báo chí truyền thông: Thay đổi tổng thể và toàn diện phương thức, cách làm việc, mô hình tổ chức, hoạt động sáng tạo các tác phẩm báo chí, nhận thức và thái độ của lãnh đạo, phóng viên, biên tập viên. Mô hình hoạt động: hội tụ, đa nền tảng, đa dịch vụ, đa phương tiện và thực hiện nhiệm vụ chính trị như định hướng thông tin và định hướng dư luận trong bối cảnh mới, cụ thể:

- 100% cơ quan báo chí, thông tin, truyền thông đưa nội dung lên các nền tảng số (ưu tiên các nền tảng số trong nước).

- 100% cơ quan thông tin, báo chí sử dụng nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung, ứng dụng trí tuệ nhân tạo để tối ưu hóa hoạt động.

- 100% cơ quan báo chí hoạt động, vận hành mô hình tòa soạn hội tụ và các mô hình phù hợp với sự phát triển của khoa học, công nghệ tiên tiến trên thế giới, sản xuất nội dung theo các xu hướng báo chí số.

- Các cơ quan báo chí tối ưu hóa nguồn thu, trong đó 50% cơ quan báo chí tăng doanh thu tối thiểu 20%.

- 100% lãnh đạo, cán bộ, công chức, phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí, thông tin, truyền thông trên địa bàn tỉnh được đào tạo, cập nhật kiến thức, thành thạo kỹ năng quản lý số, tổ chức sản xuất, sáng tạo tác phẩm và phát hành nội dung báo chí trên nền tảng số.

- 100% cơ quan thông tin, báo chí có giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh hệ thống thông tin cấp độ 3 trở lên.

b) Tầm nhìn đến năm 2045.

- Tiếp tục thực hiện, phát triển các nội dung của mục tiêu đến năm 2030; cập nhật, bổ sung theo xu thế công nghệ đương thời.

- 100% cơ quan thông tin, báo chí trên địa bàn tỉnh đổi mới toàn diện hoạt động dựa vào nền tảng công nghệ, chuyển đổi số báo chí.

- 100% cơ quan, đơn vị báo chí, thông tin, truyền thông trên địa bàn tỉnh vận hành mô hình tòa soạn hội tụ, đa phương tiện phù hợp với sự phát triển của khoa học, công nghệ tiên tiến trên thế giới.

- Sản phẩm báo chí, thông tin, truyền thông được sáng tạo, sản xuất bằng việc ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo.

- Hệ thống phát sóng phát thanh và truyền hình, đăng tải nội dung trên mạng xã hội, báo điện tử, trang TTĐT thông minh, tự động hóa và tự động phân phối dựa trên thuật toán xác định mục tiêu công chúng.

1.2.5. Thông tin đối ngoại

a) Đến năm 2030

- Đổi mới nội dung, phương thức thông tin đối ngoại theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu quả, sát thực tiễn, phù hợp với nhu cầu trao đổi, tiếp cận thông tin của các đối tượng khác nhau. Đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá về tinh Thái Nguyên khơi dậy tinh thần yêu nước, củng cố sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

- Hệ thống số hóa dữ liệu thông tin đối ngoại của Thái Nguyên ứng dụng trí tuệ nhân tạo.

- 100% cán bộ, công chức nhà nước và đội ngũ phóng viên, biên tập viên trong lĩnh vực thông tin đối ngoại được đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về đối ngoại, truyền thông, công nghệ thông tin.

b) Tầm nhìn đến năm 2045

- Chuyển đổi số trong lĩnh vực thông tin, truyền thông, tự động hóa hệ thống cung cấp thông tin đối ngoại bằng trí tuệ nhân tạo tới các tệp công chúng, theo nhu cầu cá nhân hóa; tận dụng sức mạnh của truyền thông xã hội, báo chí và các phương thức truyền thông mới.

- Tham gia định hướng dư luận, phản bác quan điểm chống phá của thế lực thù địch; biên tập và lọc tương tác, bình luận, xử lý thông tin trái chiều trên internet... theo thời gian thực.

1.2.6. Thông tin cơ sở

a) Đến năm 2030

- Phát triển mạng lưới thông tin cơ sở hiện đại

+ 100% xã, phường, thị trấn có hệ thống đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền địa phương và cung cấp đầy đủ thông tin thiết yếu đến thôn, bản, tổ dân phố, khu dân cư.

+ Người dân tiếp nhận đầy đủ thông tin thiết yếu và phản ánh thông tin về hiệu quả thực thi các chính sách, pháp luật ở cơ sở trên hệ thống thông tin cơ sở.

+ 100% cấp huyện trên địa bàn tỉnh có bảng tin điện tử công cộng cỡ lớn (màn hình LED, màn hình LCD) được kết nối với Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh.

+ 100% các sở, ngành cấp tỉnh và cấp huyện cung cấp thông tin thiết yếu thuộc lĩnh vực quản lý trên Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh.

- Thúc đẩy chuyển đổi số hoạt động thông tin cơ sở

+ 100% thông tin thiết yếu phổ biến đến người dân trên địa bàn tỉnh được cung cấp trên Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền ở cơ sở.

+ 100% ý kiến phản ánh của người dân về hiệu quả thực thi chính sách, pháp luật ở cơ sở được tiếp nhận, xử lý trên Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh.

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác thông tin cơ sở: 100% cán bộ làm công tác thông tin cơ sở cấp huyện và cấp xã được đào tạo, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ để sản xuất chương trình và vận hành thiết bị kỹ thuật hiện đại.

b) Tầm nhìn 2045

- Duy trì, nâng cao hơn nữa kết quả đã đạt được đến năm 2030.

- Thực hiện chuyển đổi số, hiện đại hóa hệ thống thông tin cơ sở.

2. Đối tượng điều chỉnh, phạm vi áp dụng

- Đối tượng: Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; UBND các huyện, thành phố; các cơ quan báo chí, thông tin, truyền thông của tỉnh; các cơ quan báo chí, truyền thông Trung ương phối hợp, hỗ trợ công tác truyền thông của tỉnh.

- Phạm vi về không gian: Trên địa bàn tỉnh.

- Phạm vi về thời gian: Giai đoạn 2024 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

3. Nhiệm vụ

3.1. Phát triển Báo chí chuyên nghiệp, hiện đại

- Nhiệm vụ 1: Xây dựng cơ chế chính sách trong lĩnh vực báo chí, thông tin, truyền thông.

- Nhiệm vụ 2: Nhà nước đặt hàng thông tin báo chí thiết yếu.

- Nhiệm vụ 3: Nghiên cứu hợp nhất cơ quan báo chí theo hướng hội tụ, đa phương tiện, đa nền tảng.

- Nhiệm vụ 4: Chuyển đổi số báo chí, thông tin, truyền thông.

3.2. Phát triển mạng lưới thông tin cơ sở hiện đại

- Nhiệm vụ 1: Phát triển thông tin cơ sở.

- Nhiệm vụ 2: Hiện đại hóa cơ sở truyền thanh cấp huyện, bảng tin điện tử công cộng.

3.3. Thông tin đối ngoại quảng bá hình ảnh Thái Nguyên

- Nhiệm vụ 1: Tăng cường công tác thông tin đối ngoại trên các kênh thông tin chủ lực, nền tảng xã hội, trên các kênh thông tấn quốc gia và quốc tế.

- Nhiệm vụ 2: Phát triển kênh thông tin đối ngoại chính thống của tỉnh đa nền tảng; nâng cấp và duy trì chuyên trang tiếng nước ngoài quảng bá hình ảnh tỉnh Thái Nguyên trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, các trang/cổng thông tin điện tử quảng bá về du lịch, thương mại, xúc tiến đầu tư.

3.4. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực và hợp tác quốc tế

- Nhiệm vụ 1: Nâng cao năng lực trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm công tác báo chí, thông tin, truyền thông.

- Nhiệm vụ 2: Hợp tác nhằm chuyên nghiệp hóa, nâng cao trình độ, hội nhập hiện tại.

(Có Phụ lục chi tiết các nhiệm vụ kèm theo)

4. Giải pháp

4.1. Giải pháp về xây dựng cơ chế, chính sách và huy động nguồn lực phát triển.

Xây dựng và ban hành các văn bản cụ thể hóa chiến lược phát triển báo chí thông tin, truyền thông của Trung ương phù hợp với điều kiện, yêu cầu, nhiệm vụ của tỉnh. Xây dựng chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động dài hạn và hằng năm để điều hành, triển khai thực hiện hoạt động báo chí, thông tin, truyền thông trên địa bàn tỉnh.

Xây dựng cơ chế chính sách thu hút, kêu gọi nguồn lực xã hội tham gia các dự án về báo chí, thông tin cơ sở, thông tin đối ngoại. Đẩy mạnh áp dụng đầu tư đồng bộ theo hình thức thuê, mua dịch vụ, đối tác công tư (PPP), được thực hiện trên cơ sở hợp đồng giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền và nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án để thực hiện, quản lý, vận hành dự án kết cấu hạ tầng.

Huy động mọi nguồn lực sẵn có và từ nguồn xã hội hóa để phục vụ công tác báo chí, thông tin, truyền thông. Trong đó, tận dụng cơ sở vật chất của các cơ quan báo chí, hệ thống truyền thanh cấp huyện, cấp xã và các nguồn kinh phí chi thường xuyên, đầu tư công, chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình...

Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

4.2. Giải pháp về nâng cao chất lượng hoạt động báo chí, thông tin, truyền thông

Xác định đúng, đầy đủ nội dung tuyên truyền phù hợp từng thời kỳ, từng địa bàn để tập trung nguồn lực triển khai có trọng tâm, trọng điểm.

Đa dạng hình thức tuyên truyền, tận dụng ưu thế của hệ thống thông tin truyền thông đại chúng để tuyên truyền các chủ trương, chính sách của tỉnh; giới thiệu, quảng bá hình ảnh Thái Nguyên, sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, tạo đồng thuận sâu rộng trong các tầng lớp Nhân dân. Nâng cao chất lượng nội dung báo chí, thông tin, truyền thông trên các kênh thông tin, báo chí cấp tỉnh và cơ sở.

Hợp tác với các cơ quan báo chí của Trung ương, hãng thông tấn quốc tế, các tổ chức quốc tế, các địa phương có mối quan hệ hữu nghị hợp tác với tỉnh để đẩy mạnh thực hiện công tác báo chí, thông tin, truyền thông.

Xây dựng mối quan hệ với các cơ quan truyền thông, báo chí nước ngoài, tạo cơ chế thông tin cho phóng viên nước ngoài tác nghiệp theo quy định; thực hiện sát sao công tác theo dõi, định hướng dư luận.

4.3. Giải pháp về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, đội ngũ thực hiện công tác báo chí, thông tin, truyền thông. Thực hiện nghiêm túc quy chế phát ngôn, nâng cao vai trò trách nhiệm của người phát ngôn từng cơ quan, đơn vị, địa phương; kịp thời cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định.

Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng, trang bị kiến thức cho đội ngũ làm công tác báo chí, thông tin, truyền thông. Tổ chức trao đổi, học hỏi kinh nghiệm về công tác báo chí, thông tin, truyền thông với các địa phương trong và ngoài nước.

Phát triển hệ thống đào tạo báo chí, thông tin, truyền thông trực tuyến, ứng dụng các công nghệ internet nâng cao hiệu quả đào tạo cũng như thuận tiện hơn về khâu triển khai, tiết kiệm chi phí thuê giảng đường, lớp học.

4.4. Giải pháp tăng cường quảng bá hình ảnh tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện quy định về phát ngôn để kịp thời cung cấp thông tin 24/24, bất cứ khi nào cần; thực hiện các chiến dịch tuyên truyền, quảng bá trong tỉnh, trong nước và quốc tế.

Đa dạng hóa và lồng ghép nội dung thông tin giới thiệu, quảng bá hình ảnh Thái Nguyên trong các hoạt động thông tin đối ngoại theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu quả, sát thực tiễn, phù hợp với từng thời điểm.

Thực hiện hình thức giao nhiệm vụ hoặc đặt hàng sản phẩm thông tin đối ngoại trên các kênh thông tin chủ lực của tỉnh, kênh thông tin đối ngoại của quốc gia và quốc tế. Tăng cường sử dụng các nền tảng mạng xã hội để thực hiện nhiệm vụ quảng bá hình ảnh Thái Nguyên với bạn bè trong nước và thế giới.

4.5. Giải pháp chuyển đổi số báo chí, thông tin, truyền thông

Chuyển đổi tư duy: Lấy đầu ra của sản phẩm báo chí, thông tin, truyền thông làm mục tiêu đáp ứng những yêu cầu cung cấp thông tin, tiếp cận đa nền tảng.

Chuyển đổi phương tiện, nền tảng: Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác báo chí, thông tin, truyền thông bằng cách xây dựng cơ sở dữ liệu số quản lý hệ thống thông tin đối ngoại kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia ứng dụng các công nghệ mới bao gồm điện toán đám mây (cloud), trí tuệ nhân tạo (AI), phân tích dữ liệu lớn (Big Data Analytics)... hỗ trợ công tác quản lý nhà nước về báo chí, thông tin, truyền thông trên địa bàn tỉnh.

Chuyển đổi số toàn diện: Thực hiện chuyển đổi số toàn diện hệ thống báo chí, thông tin, truyền thông tỉnh Thái Nguyên. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, nền tảng thông tin, phần mềm quản lý hệ thống, an ninh an toàn thông tin.

Từng bước chuyển đổi theo lộ trình hệ thống truyền thanh truyền thông sang hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, các cơ quan thông tin, báo chí và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai Đề án phát triển báo chí, thông tin, truyền thông tỉnh Thái Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Chủ trì xây dựng, phát triển hệ thống thông tin cơ sở với công nghệ hiện đại nhằm tổng hợp, phân tích, quản lý dữ liệu đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở để phục vụ công tác quản lý nhà nước. Xây dựng cơ sở dữ liệu về thông tin cơ sở, thông tin đối ngoại đáp ứng nhu cầu lưu trữ, cung cấp thông tin cho các loại hình thông tin. Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND tỉnh tăng cường công tác quản lý nhà nước; xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách trong hoạt động báo chí, thông tin, truyền thông.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan báo chí xây dựng đơn giá đặt hàng báo chí tỉnh Thái Nguyên căn cứ theo định mức kinh tế - kỹ thuật lĩnh vực báo in, báo điện tử, phát thanh, truyền hình.

Phối hợp với Sở Ngoại vụ nghiên cứu, dự báo tình hình và theo dõi dư luận báo chí trong và ngoài nước viết về tỉnh Thái Nguyên để có kế hoạch thông tin phản bác các thông tin sai sự thật, xuyên tạc, phá hoại công cuộc xây dựng và phát triển của tỉnh, của đất nước.

Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cho UBND tỉnh sử dụng các nguồn vốn hợp pháp theo quy định để thực hiện Đề án. Tham mưu thực hiện đặt hàng sản xuất các sản phẩm báo chí, truyền thông.

2. Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan nghiên cứu, tham mưu trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc tổ chức lại, sáp nhập, hợp nhất cơ quan báo chí theo hướng hội tụ, đa phương tiện, đa nền tảng.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan tham mưu, báo cáo UBND tỉnh về kế hoạch phân bổ nguồn vốn để thực các nhiệm vụ, dự án của Đề án. Nâng cấp, phát triển nội dung thông tin đối ngoại trên trang thông tin điện tử xúc tiến đầu tư tỉnh.

4. Sở Tài chính: Trên cơ sở dự toán do các cơ quan, tổ chức đơn vị lập để thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao đặt hàng báo chí và các nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền, báo chí; căn cứ khả năng cân đối ngân sách; các tiêu chuẩn, định mức theo quy định, Sở Tài chính trình cấp có thẩm quyền xem xét bố trí nguồn kinh phí chi thường xuyên để triển khai thực hiện Đề án.

5. Sở Ngoại vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan liên quan trong quản lý các phóng viên nước ngoài, các đoàn báo chí nước ngoài đến tác nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật. Phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh nội dung thông tin trả lời phỏng vấn của phóng viên các cơ quan thông tấn, báo chí nước ngoài.

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức cung cấp thông tin đối ngoại cho báo chí, thực hiện phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định.

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại theo chỉ đạo của UBND tỉnh. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức tập huấn, bồi dưỡng công tác đối ngoại cho những người làm công tác truyền thông trên địa bàn tỉnh.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc thực hiện cung cấp thông tin đối ngoại đến bộ phận kiều bào, học sinh, sinh viên, người lao động là người Thái Nguyên đang sinh sống, học tập và làm việc tại nước ngoài.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Thực hiện cung cấp thông tin cho báo chí, thông tin phục vụ hệ thống cơ sở, thông tin đối ngoại và dữ liệu thông tin trong phạm vi hoạt động của đơn vị. Nâng cấp, phát triển nội dung thông tin đối ngoại phiên bản tiếng Anh trên trang/cổng thông tin điện tử phục vụ phát triển du lịch.

Rà soát, đề xuất, lựa chọn các di sản văn hóa, di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh, các loại hình hoạt động văn hóa nghệ thuật tiêu biểu, đặc sắc giới thiệu với đơn vị truyền thông; cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan và hỗ trợ các điều kiện để đơn vị truyền thông sản xuất, thực hiện các nội dung chương trình hợp tác.

7. Các sở, ban, ngành của tỉnh: Thực hiện cung cấp thông tin cho báo chí, thông tin phục vụ hệ thống cơ sở, thông tin đối ngoại, trang/cổng thông tin điện tử quảng bá về du lịch, thương mại, xúc tiến đầu tư và dữ liệu thông tin trong phạm vi hoạt động của đơn vị.

8. Báo Thái Nguyên, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Tạp chí Văn nghệ Thái Nguyên, Trung tâm Thông tin tỉnh

Thực hiện nhiệm vụ chính trị: Thông tin tuyên truyền thiết yếu; phát triển cơ quan báo chí theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại. Phối hợp với các đơn vị cung cấp dịch vụ truyền thông sản xuất nội dung quảng bá về Thái Nguyên.

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng danh mục đặt hàng theo định mức và đơn giá lĩnh vực phát thanh, truyền hình, báo in, báo điện tử. Tiếp tục duy trì các bản tin, chuyên mục về công tác thông tin đối ngoại phù hợp với định hướng của tỉnh.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trong thực hiện các nhiệm vụ của Đề án.

9. Ủy ban nhân dân cấp huyện

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hiện đại hóa cơ sở truyền thanh cấp huyện, nâng cao chất lượng nội dung các chương trình phát thanh số để phát sóng trên hệ thống truyền thanh cơ sở tại địa phương. Thiết lập và quản lý bảng tin điện tử công cộng kết nối với Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh.

Thực hiện cung cấp thông tin vào hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin đối ngoại, thông tin cơ sở trong phạm vi hoạt động của địa phương.

Chủ động thông tin, tuyên truyền quảng bá về địa phương trên các phương tiện truyền thông do địa phương đảm nhiệm; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ và các đơn vị liên quan tuyên truyền, quảng bá trên các kênh truyền thông của Trung ương, của tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan báo chí của tỉnh và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KGVX.

Thaidh/QĐ05.T3 *qđ*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Quang Tiến

PHỤ LỤC: DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

(Kèm theo Quyết định số **614** /QĐ-UBND ngày **19** tháng 3 năm 2024 của UBND tỉnh)



TT	Tên nhiệm vụ	Mô tả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Nguồn kinh phí	Thời gian thực hiện
1	Xây dựng cơ chế chính sách trong lĩnh vực báo chí, thông tin, truyền thông	Xây dựng và ban hành các văn bản cụ thể hóa chiến lược phát triển báo chí, thông tin, truyền thông của Trung ương phù hợp với điều kiện, yêu cầu, nhiệm vụ của tỉnh. Xây dựng chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động dài hạn và hằng năm để điều hành, triển khai thực hiện quản lý hoạt động báo chí, thông tin, truyền thông trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, các cơ quan báo chí của tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan	Ngân sách Nhà nước	Hằng năm
2	Nhà nước đặt hàng thông tin báo chí thiết yếu	Sở Thông tin và Truyền thông đặt hàng các cơ quan báo chí thực hiện các sản phẩm báo chí tuyên truyền thông tin thiết yếu và nhiệm vụ chính trị	Sở Thông tin và Truyền thông (do UBND tỉnh giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện theo quy định)	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các cơ quan báo chí	Ngân sách Nhà nước	2026- 2030
3	Nghiên cứu hợp nhất cơ quan báo chí theo hướng hội tụ, đa phương tiện, đa nền tảng	Từ năm 2030, nghiên cứu, tham mưu trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc tổ chức lại, sáp nhập, hợp nhất các cơ quan báo chí theo hướng hội tụ, đa phương tiện, đa nền tảng	Sở Nội vụ	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính; Báo Thái Nguyên; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Tạp chí Văn nghệ Thái Nguyên; các cơ quan, đơn vị liên quan	Ngân sách Nhà nước	2030-2045

TT	Tên nhiệm vụ	Mô tả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Nguồn kinh phí	Thời gian thực hiện
4	Chuyển đổi số báo chí, thông tin, truyền thông	<ul style="list-style-type: none"> - Đổi mới công nghệ sản xuất và phân phối nội dung thông tin, báo chí. - Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng. - Xây dựng hệ thống tác nghiệp hội tụ về nội dung và công nghệ, đa phương tiện, đa nền tảng. - Nắm bắt thông tin dư luận, tương tác người dùng, tự động phân phối nội dung theo cá nhân hóa. 	Báo Thái Nguyên; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Tạp chí Văn nghệ Thái Nguyên; Trung tâm Thông tin tỉnh, các sở, ngành, địa phương, đơn vị trên địa bàn	Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính	Ngân sách nhà nước; nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác	2024-2030
5	Phát triển thông tin cơ sở	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức thiết lập hệ thống truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông. - Nâng cấp Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh. 	Sở Thông tin và Truyền thông, UBND cấp huyện	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính	Ngân sách nhà nước; nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác	2024-2030
6	Hiện đại hóa cơ sở truyền thanh cấp huyện, bảng tin điện tử công cộng	<ul style="list-style-type: none"> - Nâng cấp, hiện đại hóa các trang thiết bị sản xuất chương trình phát thanh để nâng cao chất lượng nội dung các chương trình phát thanh phù hợp với yêu cầu phát thanh số; - Thiết lập bảng tin điện tử công cộng (màn hình LED, màn hình LCD) do UBND cấp huyện quản lý được kết nối với Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh 	UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác	2024-2030

TT	Tên nhiệm vụ	Mô tả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Nguồn kinh phí	Thời gian thực hiện
7	Tăng cường công tác thông tin đối ngoại trên các kênh thông tin chủ lực, nền tảng mạng xã hội, trên các kênh thông tấn quốc gia và quốc tế	Nâng cao chất lượng, đổi mới nội dung thông tin đối ngoại, thực hiện hình thức giao nhiệm vụ hoặc đặt hàng sản phẩm thông tin đối ngoại nhằm tăng cường đa dạng hóa nội dung, tăng cường tuyên truyền trên các kênh thông tin đối ngoại của tỉnh; tuyên truyền có trọng tâm, trọng điểm quảng bá hình ảnh Thái Nguyên trên các kênh thông tấn, báo chí, truyền hình chủ lực của quốc gia và một số hãng thông tấn, đài truyền hình quốc tế.	Báo Thái Nguyên, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Tạp chí Văn nghệ Thái Nguyên, Trung tâm Thông tin tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Ngoại vụ và các sở, ngành, địa phương liên quan	Ngân sách Nhà nước; nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác	2026-2030
8	Phát triển kênh thông tin đối ngoại chính thống của tỉnh đa nền tảng; nâng cấp và duy trì chuyên trang tiếng nước ngoài quảng bá hình ảnh tỉnh Thái Nguyên trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, các trang/cổng thông tin điện tử quảng bá về du lịch, thương mại, xúc tiến đầu tư	<p>- Phát triển trang chuyên biệt thông tin đối ngoại chính thức của tỉnh Thái Nguyên “Dynamic Thai Nguyen” trên nền tảng mạng xã hội Facebook. Duy trì, đẩy mạnh nội dung thông tin đối ngoại trên trang bằng ngôn ngữ: Tiếng Việt, Tiếng Anh, Tiếng Trung Quốc và một số ngôn ngữ khác. Đẩy mạnh quảng bá, giới thiệu hình ảnh của tỉnh Thái Nguyên trên trang.</p> <p>- Duy trì, đa dạng hóa nội dung chuyên mục tiếng nước ngoài cung cấp trên cổng/trang thông tin điện tử</p>	Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Thái Nguyên, Tạp chí Văn nghệ Thái Nguyên, Trung tâm Thông tin tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Ngoại vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính	Ngân sách Nhà nước	2024-2030

TT	Tên nhiệm vụ	Mô tả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Nguồn kinh phí	Thời gian thực hiện
		quảng bá hình ảnh địa phương, thu hút đầu tư với tư duy hướng ra thế giới, thu hút sự quan tâm của thế giới trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, trang/Cổng Thông tin điện tử quảng bá về du lịch, thương mại, xúc tiến đầu tư				
9	Nâng cao năng lực trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm công tác báo chí, thông tin, truyền thông	Tuyển dụng, đào tạo, tập huấn nghiệp vụ, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước, cán bộ thực hiện công tác thông tin đối ngoại, thông tin cơ sở, đội ngũ người làm báo trên địa bàn tỉnh	Báo Thái Nguyên, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Tạp chí Văn nghệ Thái Nguyên, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ.	Các cơ quan báo chí Trung ương, các đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan	Ngân sách Nhà nước	Hàng năm
10	Hợp tác nhằm chuyên nghiệp hóa, nâng cao trình độ, hội nhập hiện tại	Tăng cường trao đổi thông tin, chương trình phát thanh, truyền hình, sản phẩm báo chí, truyền thông; hợp tác trao đổi chuyên gia với các cơ quan báo chí của Trung ương, hãng thông tấn quốc tế, các tổ chức quốc tế, các địa phương có mối quan hệ hữu nghị hợp tác với tỉnh	Báo Thái Nguyên, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Tạp chí Văn nghệ Thái Nguyên, Trung tâm Thông tin tỉnh	Các cơ quan báo chí của Trung ương và của các quốc gia có mối quan hệ hữu nghị hợp tác với tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	Ngân sách Nhà nước; nguồn kinh phí xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác	Hàng năm